



北京语言大学出版社
BEIJING LANGUAGE AND CULTURE
UNIVERSITY PRESS

NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC NGÔN NGỮ BẮC KINH

HÁN NGỮ MSUTONG 速通汉语

EXPRESSWAY TO CHINESE

Đồng chủ biên

许金生 Hứa Kim Sinh
胡文华 Hồ Văn Hoa
吴中伟 Ngô Trung Vỹ

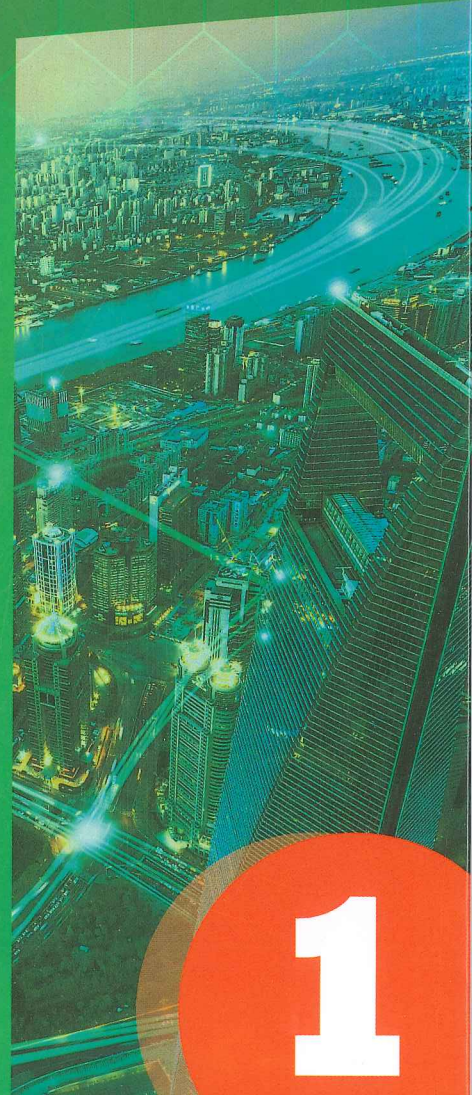
Biên soạn

胡文华 Hồ Văn Hoa

Nhóm dịch giả

PGS. TS. Nguyễn Hoàng Anh
ThS. Nguyễn Thị Thu Hằng
TS. Trần Thị Thanh Mai
TS. Bùi Quỳnh Vân

TRUNG CẤP



1

BẮC NHÀ
Bắc học đa văn tri huệ



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

LỜI NÓI ĐẦU

Như chúng ta đã biết, học tiếng Hán đã trở thành một trào lưu có sức hút mạnh mẽ hiện nay. Dù học tập tại các trường đào tạo chuyên ngành ngoại ngữ, các trung tâm giảng dạy ngoại ngữ hay tự học ở nhà, thì đối với người học, khi bắt đầu hành trình chinh phục một ngôn ngữ mới, giáo trình vẫn luôn là công cụ rất quan trọng, có ý nghĩa quyết định đối với hiệu quả học tập. Hiện nay, người dạy và người học tiếng Hán tại Việt Nam rất cần một bộ giáo trình được đổi mới về triết lý giảng dạy ngoại ngữ; nhấn mạnh chức năng giao tiếp, cập nhật và theo sát hơn sự phát triển của ngôn ngữ; vừa có thể phù hợp với nhiều đối tượng học, song vẫn phải đảm bảo những tiêu chuẩn về chuyên môn để học đúng và hiệu quả. Bộ giáo trình Hán ngữ MSUTONG được biên soạn, biên dịch và đưa về phát hành tại Việt Nam theo định hướng trên.

Giáo trình Hán ngữ MSUTONG có đầy đủ ưu thế để trở thành bộ giáo trình đi đầu trong dạy học tiếng Hán hiện nay. Được biên soạn bởi các giáo sư đầu ngành về giảng dạy tiếng Hán của Đại học Phúc Đán cùng sự bảo trợ chuyên môn của Nhà xuất bản Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh, Trung Quốc và được chuyên ngữ, biên dịch bởi các giảng viên giàu kinh nghiệm tại các trường đại học Việt Nam, giáo trình Hán ngữ MSUTONG được xây dựng theo tiêu chuẩn kiến thức về ngôn ngữ học, tuân thủ các nguyên tắc cơ bản trong biên soạn giáo trình giảng dạy Hán ngữ như một ngôn ngữ thứ hai và phù hợp với xu thế phát triển của biên soạn giáo trình Hán ngữ nói chung.

Trong các bộ giáo trình Hán ngữ mới biên soạn giai đoạn gần đây, Hán ngữ MSUTONG là bộ giáo trình đáp ứng tốt mục tiêu đảm bảo người học có thể vận dụng kiến thức ngôn ngữ học được để thực hiện mục đích giao tiếp liên quan ngay sau mỗi buổi học, đồng thời hình thành kỹ năng sử dụng ngôn ngữ toàn diện thông qua chuỗi hoạt động dạy và học tích hợp cả bốn kỹ năng nghe - nói - đọc - viết trong một buổi học. Bộ giáo trình Hán ngữ MSUTONG có chuỗi chủ đề nội dung gần gũi thiết thực, từ vựng mới mẻ cập nhật, kiến thức ngữ pháp dễ hiểu mà hệ thống, bài tập đa dạng và thể hiện rõ mục tiêu dạy học thông qua từng yêu cầu cụ thể, đáp ứng đầy đủ bốn nguyên tắc biên soạn giáo trình phổ biến như hữu dụng, khoa học, mục tiêu rõ ràng và hấp dẫn. Bộ giáo trình Hán ngữ MSUTONG triển khai bài học qua nhiều hoạt động gần gũi thực tế, dễ thực hiện, hình thức phong phú, hiệu quả cao, không chỉ phù hợp với các lớp học có người dạy và người học theo mô hình học tập thông thường, mà còn áp dụng hiệu quả trong trường hợp tự học, tự nghiên cứu.

Bộ giáo trình gồm 12 quyển chia thành 3 cấp độ: Sơ cấp, Trung cấp và Cao cấp; mỗi cấp độ 4 quyển. Các cấp độ này vừa liên kết mật thiết với nhau, vừa có tính độc lập nhất định nên người dùng căn cứ vào nhu cầu và trình độ đầu vào khác nhau, có thể sử dụng cả bộ giáo trình hoặc sử dụng riêng biệt từng quyển.

Các cấp độ của bộ giáo trình có tiêu chuẩn đầu ra theo tham chiếu HSK như sau:

Giáo trình Hán ngữ MSUTONG	Sơ cấp		Trung cấp		Cao cấp	
	Quyển 1 - 2	Quyển 3 - 4	Quyển 5 - 6	Quyển 7 - 8	Quyển 9 - 10	Quyển 11 - 12
Trình độ HSK tương ứng	Cấp 1 - 3		Cấp 4		Cấp 5	

Trước khi xuất bản, bộ giáo trình này đã được dạy thử nghiệm tại Chương trình học hè của Học viện Giao lưu Văn hoá Quốc tế thuộc Đại học Phúc Đán và đã bổ sung chỉnh sửa theo các góp ý sau khi dạy thử nghiệm.

Đồng thời khi chuyển ngữ sang tiếng Việt, đội ngũ biên dịch đã dày công để Việt hóa giáo trình sao cho đảm bảo chuẩn về nét nghĩa, chuẩn về văn phong và phù hợp với khả năng tiếp nhận của người học Việt Nam. Bộ giáo trình được Nhà sách Bác Nhã chọn lọc, chỉnh lý, xuất bản và phát hành, hi vọng khi đến tay quý bạn đọc là các thầy cô, các bạn học viên và độc giả yêu thích tiếng Hán, bộ sách không chỉ là công cụ giảng dạy và học tập, mà còn là người bạn đồng hành thân thiết trên con đường chinh phục tiếng Hán của quý bạn đọc.

Với tinh thần cầu thị, chúng tôi luôn mong được nhận những phản hồi, góp ý từ quý độc giả để giáo trình được hoàn thiện hơn trong những lần tái bản tiếp theo!

Bộ giáo trình do 3 chuyên gia ngôn ngữ đầu ngành của Đại học Phúc Đán cũng như của ngành ngôn ngữ học Trung Quốc hợp tác biên soạn. Phân công cụ thể như sau:

GS.TS. Hứa Kim Sinh, biên soạn các quyển Sơ cấp 1 – 4.

PGS.TS. Hồ Văn Hoa, biên soạn các quyển Trung cấp 5 – 8.

GS.TS. Ngô Trung Vĩ, biên soạn các quyển Cao cấp 9 – 12.

Bộ giáo trình Hán ngữ MSUTONG Trung cấp được biên dịch bởi các giảng viên giàu kinh nghiệm tại các trường đại học nổi tiếng của Việt Nam như:

PGS.TS. Nguyễn Hoàng Anh, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội.

ThS. Nguyễn Thị Thu Hằng, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

TS. Trần Thị Thanh Mai, Hệ sinh thái Hán ngữ toàn diện THANHMAIHSK.

TS. Nguyễn Thị Minh, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội.

TS. Bùi Quỳnh Vân, Trường Đại học Hà Nội.

Nhà sách Bác Nhã

cách được sử dụng thường gặp của từ, hướng người học thực hành với từ vừa học. Cuối cùng để người học hoàn thành nhiệm vụ, giáo viên đưa ra nhận xét, đánh giá giúp người học hoàn thành kỹ năng.

3. Từ ngữ trọng điểm

Phần này sẽ giải thích - luyện tập các từ ngữ trọng điểm có trong bài. Trong phần Từ ngữ trọng điểm, ngoài giải thích cụ thể chức năng và cách sử dụng từng trường hợp ra, giáo trình còn cung cấp đầy đủ các ví dụ để người học có cái nhìn toàn diện, đa dạng về chức năng cũng như cách dùng của từ trong từng ngữ cảnh. Phần luyện lập phía sau sẽ cung cấp các tình huống cụ thể để người học có thể vận dụng từ ngữ một cách chính xác trong giao tiếp. Đề xuất thực hiện phần này trong khoảng 20 phút.

4. Bài khóa chính và bài khóa phụ

Bài khóa chính được thiết kế dưới dạng đối thoại, bài khóa phụ là các đoạn văn ngắn dựa theo nội dung của bài khóa chính. Có 4 hoạt động được thiết kế theo nội dung và hình thức bài khóa chính.

(1) Liệt kê các dạng ngôn ngữ thường gặp xuất hiện trong bài khóa nhằm thu hút sự quan tâm, chú ý của người học, đưa ra các ví dụ phù hợp theo ngữ cảnh, giúp người học hiểu và có khả năng áp dụng kiến thức đó thông qua các hoạt động theo nhiệm vụ dưới nhiều hình thức.

(2) Các hoạt động trả lời các câu hỏi sau khi đọc thành tiếng bài khóa. Yêu cầu người học thông qua hoạt động đọc thành tiếng bài khóa liên tục chỉnh sửa, hoàn thiện ngữ âm đồng thời phải hiểu được nội dung văn bản.

(3) Các hoạt động nhóm 2 người hoặc hơn 2 người. Người học trao đổi, thảo luận với nhau các vấn đề liên quan đến bài khóa.

(4) Tổng hợp nội dung thảo luận thành đoạn văn hoàn chỉnh. Do thời gian trên lớp có hạn, hoạt động này có thể thiết kế dưới dạng bài tập về nhà.

Phần bài khóa chính và các hoạt động liên quan được giảng dạy trong vòng 40 phút.

Bài khóa phụ cũng được thiết kế riêng cho 5 nhiệm vụ.

(1) Phán đoán đúng/sai theo nội dung bài khóa, nhằm kiểm tra mức độ hiểu bài khóa của người học.

(2) Bài tập nghe và điền vào chỗ trống với mục đích rèn luyện khả năng nghe và viết chữ Hán của người học.

(3) Thuật lại nội dung bài khóa.

(4) Trả lời các câu hỏi liên quan đến bài khóa.

(5) Thảo luận về các chủ đề xung quanh bài khóa.

Ba phần luyện tập sau giúp người học có thể thông qua nội dung của bài khóa phát triển khả năng biểu đạt bằng lời của mình.

Bài khóa phụ và các nhiệm vụ liên quan được đề xuất hoàn thành trong khoảng 35 phút.

语法术语缩略形式表

BẢNG VIẾT TẮT THUẬT NGỮ NGỮ PHÁP

缩略形式 Ký hiệu viết tắt	越南翻译 Tiếng Việt	中文名称 Tiếng Trung
形	Tính từ	形容词
副	Phó từ	副词
连	Liên từ	连词
量	Lượng từ	量词
名	Danh từ	名词
名词短语	Cụm danh từ	名词词组
数	Số từ	数词
宾	Tân ngữ	宾语
专名	Danh từ riêng	专有名词
前缀	Tiền tố	前缀
介	Giới từ	介词
代	Đại từ	代词
助	Trợ từ	助词
数量词	Số lượng từ	数量词
主语	Chủ ngữ	主语
后缀	Hậu tố	后缀
动	Động từ	动词
动词短语	Cụm động từ	动词词组

第一课	来几个家常菜吧	1
第二课	说曹操，曹操到	10
第三课	我们爱运动	19
第四课	自助游	28
第五课	手机怎么了	38
第六课	爱的礼物	49
第七课	微笑的力量	60
第八课	先凉菜后热菜	70
第九课	跟陌生人说话	80
第十课	你这样算老吗	90
生词表	100

第一 课

来几个家常菜吧

一、热身

1. 你能说说你的国家跟天气有关的饮食习惯吗？
2. 你知道中国人现在这个季节喜欢吃什么吗？季节与饮食的关系是怎样的？

二、词语

1	胃口	wèikǒu	名	cảm giác thèm ăn, cảm giác ngon miệng	没胃口 / 胃口好
2	家常菜	jiāchángcài		món ăn thường ngày, món ăn gia đình	
3	下厨	xià chú		nấu ăn, xuống bếp, vào bếp	亲自下厨
4	拿手菜	ná shǒu cài		món tử, món ngon nhất	
5	传	chuán	动	truyền, tải, đăng	上传 / 传照片
6	羡慕	xiànmù	动	ngưỡng mộ	羡慕别人 / 非常羡慕
7	糟毛豆	zāomáodòu		món ăn làm từ đậu nành lông	
	毛豆	máodòu	名	đậu nành lông (đậu nành còn non)	
8	西红柿炒蛋	xīhóngshì chǎo dàn		trứng xào cà chua	
	西红柿	xīhóngshì	名	cà chua	
	炒	chǎo	动	xào, rang	炒菜